

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 132/2021/HS-PT  
Ngày: 05-03-2021**

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Nam Hà.

*Các Thẩm phán:* Ông Mai Văn Quang và ông Nguyễn Xuân Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ánh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2021/TLPT-HS ngày 07/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 71/2021/QĐXXPT-HS ngày 21/02/2021 đối với bị cáo Phan Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2020/HS-ST ngày 19/10/2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

**Bị cáo có kháng cáo:** **PHAN VĂN S**, sinh năm 1998 tại Thanh Hóa; **ĐKNKTT** và **trú tại:** Thôn Liên Đình, phường HB, thị xã NT, tỉnh Thanh Hóa; **nghề nghiệp:** Không; **trình độ học vấn:** 10/12; **quốc tịch:** Việt Nam; **dân tộc:** Kinh; **tôn giáo:** Không; con ông Phan Văn Q và bà Nguyễn Thị M; **tiền án, tiền sự:** Chưa; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2020; thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 25/6/2020. Có mặt.

**Bị hại không có kháng cáo:** Chị Dương Thị TG, sinh năm 1988; **trú tại:** Số nhà 07/19/823 phố H, phường C, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 08/6/2020, Phan Văn S được nhận vào làm nhân viên tại cửa hàng Giặt là của chị Dương Thị TG ở số 07/19/823 phố H, phường C, quận Hoàn Kiếm. Hàng ngày, Phan Văn S ăn ở tại cửa hàng và thấy chị Dương Thị TG thường để tài sản ở tầng 02 nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. Tối ngày 16/6/2020, Phan Văn S thu dọn đồ đạc cất vào vali. Khoảng 10 giờ ngày 17/6/2020, Phan Văn S mang vali gửi tại hàng nước của bà Phạm Thị Phương ở đầu ngõ sau đó quay về lên tầng 02 lấy trộm của chị Dương Thị TG: 01 điện thoại IphoneX 64Gb màu trắng, đã qua sử dụng trị giá 9.500.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6Plus 16Gb màu trắng, đã qua sử dụng trị giá 2.000.000 đồng; 01 máy tính bảng Ipad4 16Gb màu trắng, đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình trị giá 1.500.000 đồng; 01 máy tính bảng Ipad4 16Gb màu đen, đã qua sử dụng trị giá 3.200.000 đồng; 01 ví da màu đen nhãn hiệu Pedro màu đen, kích thước 09x11 cm, đã qua sử dụng, chưa đủ căn cứ để định giá; 01 nhẫn kim loại màu vàng khối lượng 3,18g (hàm lượng vàng 74,94%) trị giá 2.998.100 đồng; 01 nhẫn kim loại màu vàng hồng trắng khối lượng 3,51g (hàm lượng vàng 75,18%) trị giá 3.309.200 đồng; 01 nhẫn kim loại màu trắng khối lượng 2,23g (hàm lượng vàng 20,07%) trị giá 560.700 đồng; 01 nhẫn kim loại màu trắng khối lượng 4,34g (hàm lượng vàng 22,02) trị giá 1.200.500 đồng; 01 nhẫn kim loại màu vàng khối lượng 4,24g (hàm lượng vàng 75%) trị giá 3.997.500 đồng; 01 nhẫn kim loại màu trắng khối lượng 3,18g (hàm lượng vàng 74,03%) trị giá 2.998.100 đồng; 01 dây chuyền kim loại màu trắng có gắn đá khối lượng 1,67g (hàm lượng vàng 58,67%) trị giá 1.223.800 đồng; và số tiền 1.500.000 đồng. Tổng toàn bộ giá trị số tài sản và tiền là 33.987.900 đồng.

Sau đó, Phan Văn S quay ra quán nước của bà Phạm Thị Phương lấy vali đến thuê phòng tại Nhà nghỉ Hương Ly ở số 893 phố H, phường C, quận Hoàn Kiếm. Đến 11 giờ cùng ngày, chị Dương Thị TG phát hiện bị mất tài sản nên đã sử dụng định vị xác định vị trí điện thoại bị mất và đã trình báo. Công an phường C tiến hành kiểm tra và phát hiện Phan Văn S đang ở trong phòng 304 Nhà nghỉ Hương Ly ở số 893 phố H, phường C, quận Hoàn Kiếm cùng toàn bộ số tài sản trộm cắp được.

Ngày 18/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm đã trả lại cho chị Dương Thị TG toàn bộ số tài sản trên. Chị TG đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự; đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Phan Văn S.

Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2020/HS-ST ngày 19/10/2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm đã áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Văn S 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Ngày 19/10/2020, bị cáo Phan Văn S có đơn kháng cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

*Tại phiên tòa:* Bị cáo khai nhận nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do gia đình thông báo bố bị cáo phải đi viện điều trị bệnh viêm tắc động mạch chày chân dẫn đến hoại tử và phải cắt bỏ; do không có tiền, thiếu suy nghĩ nên bị cáo đã làm liều; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 333; 334; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức; không chấp nhận kháng cáo về nội dung, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, xử phạt Phan Văn S 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Phan Văn S có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] *Về nội dung:* Khoảng 10 giờ ngày 17/6/2020, tại nhà số 07/19/823, phố Hồng Hà, phường C, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Phan Văn S đã có

hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Dương Thị TG: 01 điện thoại IphoneX màu trắng trị giá 9.500.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 6Plus màu trắng trị giá 2.000.000 đồng, 01 Ipad4 màu trắng trị giá 1.500.000 đồng; 01 Ipad4 màu đen trị giá 3.200.000 đồng; 01 ví da màu đen nhãn hiệu Pedro bên trong có 03 nhẫn kim loại màu vàng trị giá 10.304.800 đồng, 03 nhẫn kim loại màu trắng trị giá 4.759.300 đồng, 01 dây chuyền kim loại màu trắng trị giá 1.223.800 đồng và số tiền 1.500.000 đồng; tổng giá trị tài sản Phan Văn S chiếm đoạt là 33.987.900 đồng. Hành vi nêu trên của Phan Văn S bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù đối với bị cáo là đúng.

Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi toàn bộ trả bị hại nên thuộc trường hợp “*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại*”; về nhân thân, bị cáo có tuổi đời còn trẻ, chưa có tiền án, tiền sự; nhất thời phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có điều kiện, hoàn cảnh kinh tế và gia đình khó khăn; bố đẻ bị bệnh hiểm nghèo, phải cắt cụt 01 bàn chân; bị hại cũng đề nghị xem xét miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; vai trò; nhân thân; thái độ; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nêu trên của bị cáo; xét bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng và việc không buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hại cho xã hội nên Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt 10 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí phúc thẩm*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn S, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Văn S **10 (Mười)** tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **20 (Hai mươi)** tháng tính từ ngày 05/03/2021.

Giao bị cáo Phan Văn S cho Ủy ban nhân dân phường HB, thị xã NT, tỉnh Thanh Hóa để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, Phan Văn S cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

1.2) Bị cáo Phan Văn S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- TAND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường HB, thị xã NT, Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Nam Hà**